TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-ST
Ngày: 23/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.
Các hội thẩm nhân dân: - Ông Tôn Thất Hưng
- Bà Vũ Thị Hảo

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2019/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Thị T**, sinh năm 1951; Tại tỉnh Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Số 601/54C, đường c, P 15, Q 10, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12. Họ tên cha: Mai Văn T1 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T (đã chết); Gia đình bị cáo có 06 anh, chị em. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình. Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn M (đã chết) và có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1969; nhỏ nhất sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Bản án số: 17/1991/HS-ST ngày 19/01/1991 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Mai Thị T 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân", thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bản án số: 110/2012/HSST ngày 27/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt Mai Thị T 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2012 về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số: 35/2014/HSST ngày 21/8/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2014 về tội "Trộm cắp tài sản".

* Trong quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra. Ngày 28/02/2019, Mai Thị T tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Huỳnh Ngọc Cẩm T, sinh năm 1976 tại phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng

Nai. Ngày 07/3/2019, Mai Thị T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa khởi tố bắt tạm giam về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị hại: Chị Lê Thị V, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Trú tại: tổ 3, KP2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 27/9/2018, Mai Thị T đi xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh đến thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai mục đích tìm cửa hàng mua bán vàng bạc, nữ trang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến 09 giờ cùng ngày, T tới chợ V thuộc khu phố 5, thị trấn V, huyện V đi vào cửa hàng kinh doanh đồ trang sức bằng bạc "Kim V" do chị Lê Thị V, sinh năm 1981 tạm trú tại: tổ 3, khu phố 2, thị trấn V, huyện V làm chủ hỏi mua một sợi dây bạc. Chị V lấy bọc ny lông màu trắng bên trong đựng 15 sợi dây bạc và 01 xâu dây bạc Ý cho T chọn. T chọn 01 sợi dây chuyền bạc Ý giá 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng) rồi đi vào bên trong cửa hàng nhờ chị V đeo giúp để thử. Lợi dụng chị V sơ hở, T bỏ bọc ny lông đựng dây bạc trong khay xuống ghế ngồi rồi lấy mũ vải đang đội trên đầu trùm lên. T đặt cọc cho chị V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và nhờ chị V đánh bóng sợi dây bạc đã chọn để quay lại lấy. Sau đó T lấy mũ vải trên ghế bên trong có bọc ny lông đựng dây chuyền bạc đội lên đầu đi ra khỏi cửa hàng. Trên đường về lại thành phố Hồ Chí Minh, T vào một tiệm bạc (không rõ địa chỉ) bán một số sợi dây bạc được 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Số dây bạc còn lại T đem về cất giấu tại nhà số 601/54C, đường C, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh nhưng bị thất lạc nên không thu hồi được. Ngày 30/9/2018, chị V phát hiện mất bọc ny lông màu trắng đựng 15 sợi dây chuyền bạc và kiểm tra camera an ninh xác định T đã chiếm đoạt tài sản nên chị V trình báo cơ quan Công an và giao nộp lại 01 đoạn video được quay từ điện thoại có độ dài 06 phút 21 giây, dung lượng 785MB ghi lại hình ảnh đối tượng chiếm đoạt tài sản ngày 27/9/2018.

Khoảng 10 giờ ngày 30/12/2018, T quay lại của hàng chị V thì chị V báo tin cho Công an thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu mời T về làm việc. Tại Cơ quan Công an T thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của chị V.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*.

* Tang vật vụ án: Không thu hồi được.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 139/KL-ĐGTS ngày 21/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận giá của 15 sợi dây chuyền bạc, trọng lượng 20 lượng, mua năm 2018 là 10.240.000 đồng (Mười triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 19/01/2019 T bồi thường cho chị V số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Chị V đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho T và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT/VKS - HS ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Mai Thị T để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Mai Thị T từ 14 đến 16 tháng tù.
- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Khoảng 09 giờ ngày 27/9/2018, tại khu phố 5, thị trấn V, huyện V tỉnh Đồng Nai, Mai Thị T lợi dụng chị Lê Thị V sơ hở trong quản lý tài sản đã chiếm đoạt 15 sợi dây chuyền bạc, trọng lượng 20 lượng với tổng giá trị 10.240.000 đồng (Mười triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

[3]. Do vậy, hành vi của bị cáo T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút thực

hiện hành vi trộm chiếc túi ny lông đựng 15 sợi dây bạc. Bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần về tội trộm cắp tài sản, hơn thế nữa khi bị cáo bị cơ quan Công an huyện Vĩnh Cửu khởi tố vụ án và cho bị cáo tại ngoại, bị cáo không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tại thành phố Biên Hòa. Hành vi của bị cáo thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật, nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét về nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. bị cáo đã bồi thường phắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy đơn xin miễn trách nhiệm hình sự của bị hại không được tòa án chấp nhận, mà chỉ được ghi nhận và cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật, bị cáo là người lớn tuổi gần 70 tuổi. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7]. Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, không có nghề nghiệp, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng: Không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10]. Đối với số tiền bị cáo thu lợi là 750.000 đồng từ việc bán dây bạc, gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu để khắc phục hậu quả cho bị cáo, nhưng bị cáo đã bồi thường cho bị hại là 12.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo đã bồi thường cho bị hại, nên thiệt hại đã được khắc phục. Vì vậy số tiền này cần trả lại cho bị cáo.

[11]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Mai Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Điều 106; 331; 333; 336; 337; 262 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Mai Thị T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không xét.

Hoàn trả lại cho bị cáo số tiền 750.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0001912 ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được bồi thường, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại, vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Trung Chiến

Nơi nhận
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- THADS huyện;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.